

Số : 111/CV/IFS-2018

Biên Hòa, ngày 29 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 3 năm 2018)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Cơ quan trong suốt thời gian qua.

Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 3 năm 2018 như sau:

DVT: Ngân VND

Các chỉ tiêu	Quý 3 năm 2018	Quý 3 năm 2017	%	LK Quý 3 năm 2018	LK Quý 3 năm 2017	%
Tổng doanh thu	395,463,252	362,269,705	9%	1,206,339,593	1,047,769,923	15%
Các khoản giảm trừ	29,807,464	20,077,768	48%	82,708,685	61,419,010	35%
<b>% Giảm trừ DT</b>	<b>8%</b>	<b>6%</b>		<b>7%</b>	<b>6%</b>	
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>365,655,788</b>	<b>342,191,937</b>	<b>7%</b>	<b>1,123,630,908</b>	<b>986,350,913</b>	<b>14%</b>
Giá vốn hàng bán	215,831,813	212,740,859	1%	667,470,339	632,161,565	6%
<b>% Giá vốn hàng bán</b>	<b>59%</b>	<b>62%</b>		<b>59%</b>	<b>64%</b>	
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>149,823,975</b>	<b>129,451,078</b>	<b>16%</b>	<b>456,160,569</b>	<b>354,189,348</b>	<b>29%</b>
<b>% Lợi nhuận gộp</b>	<b>41%</b>	<b>38%</b>		<b>41%</b>	<b>36%</b>	
Doanh thu hoạt động tài chính	301,289	813,353	-63%	834,731	6,958,827	-88%
Chi phí tài chính	510,290	1,608,123	-68%	3,333,597	9,485,572	-65%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>392,444</i>	<i>1,020,450</i>	<i>-62%</i>	<i>2,116,018</i>	<i>3,428,278</i>	<i>-38%</i>
Chi phí bán hàng	86,779,902	76,935,541	13%	258,853,718	224,074,383	16%
<b>% Chi phí bán hàng</b>	<b>24%</b>	<b>22%</b>		<b>23%</b>	<b>23%</b>	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,138,695	8,559,495	-5%	25,137,352	25,747,311	-2%
<b>Lãi (lỗ) từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>54,696,377</b>	<b>43,161,272</b>	<b>27%</b>	<b>169,670,633</b>	<b>101,840,909</b>	<b>67%</b>
Thu nhập khác	80,977	205,828	-61%	3,293,316	1,312,716	151%
Chi phí khác	2,461,193	1,377,414	79%	8,396,088	4,221,586	99%
<b>Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế</b>	<b>52,316,161</b>	<b>41,989,686</b>	<b>25%</b>	<b>164,567,861</b>	<b>98,932,039</b>	<b>66%</b>
CP thuế TN hiện hành	12,164,716	432,019	2716%	31,248,166	1,355,259	2206%
CP thuế TN hoãn lại	(208,627)	(208,627)	0%	(10,667,506)	(625,881)	1604%
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>40,360,072</b>	<b>41,766,294</b>	<b>-3%</b>	<b>143,987,201</b>	<b>98,202,661</b>	<b>47%</b>
<b>% Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>11%</b>	<b>12%</b>		<b>13%</b>	<b>10%</b>	
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	40,388,844	41,783,523	-3%	144,037,234	98,231,462	47%
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	(28,772)	(17,229)	67%	(50,033)	(28,801)	74%

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của kỳ báo cáo này như sau:

Doanh thu bán hàng thuần Quý 3 năm 2018 tiếp tục tăng 7% so với cùng kỳ năm 2017, kết quả đạt được do Công ty đã nỗ lực tối đa hóa lực lượng bán hàng trên toàn quốc, tận dụng nhu cầu thị trường để tăng doanh số.

Chi phí giá vốn hàng bán Quý 3 năm 2018 giảm, chiếm tỷ trọng 59% doanh thu thuần so với 62% số cùng kỳ năm ngoái do trong quý này công ty tiếp tục tăng sản lượng sản xuất, duy trì ổn định giá mua nguyên vật liệu mua vào, giảm chi phí gia công và sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn chi phí sản xuất chung...làm giảm giá thành sản xuất trên đầu sản phẩm, kết quả làm cho tỷ trọng giá vốn hàng bán giảm.

Doanh thu hoạt động tài chính trong Quý 3 năm 2018 giảm so với cùng kỳ năm ngoái nguyên nhân do không bị ảnh hưởng đáng kể của biến động tỷ giá ngoại tệ trong quý.

Chi phí hoạt động tài chính trong Quý 3 năm 2018 giảm cũng do cùng nguyên nhân không bị ảnh hưởng đáng kể của biến động tỷ giá ngoại tệ trong quý, bên cạnh đó chi phí lãi vay giảm còn ở mức 0,2% doanh thu do Công ty đã thanh toán thêm một phần khoản vay nội bộ nước ngoài có lãi suất ưu đãi khoảng 3% một năm.

Trong Quý 3 năm 2018, Công ty tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số đặc biệt cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình hỗ trợ điểm bán,... với mục đích duy trì doanh số trong quý và trong thời gian tới làm cho chi phí bán hàng duy trì ở mức cao so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 24% trên doanh thu thuần so với 22% của số cùng kỳ năm ngoái.

Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm ở mức 2,2 % trên doanh thu thuần so với mức 2,5% cùng kỳ năm ngoái do giảm một số chi phí hoạt động liên quan.

Thu nhập khác trong kỳ thể hiện khoản bồi thường từ một số nhà cung cấp.

Chi phí khác trong quý chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng trong kỳ.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành tăng do Quý 3 năm 2018 công ty đạt tỷ suất lợi nhuận trước thuế 14,3 % và đã sử dụng hết lỗ lũy kế từ các năm trước mang sang.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại trong quý liên quan khoản ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại trước đây chưa được ghi nhận.

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2018.

Trân trọng cảm ơn.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Yutaka Ogami**  
**Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc**